

Bản án số: 51/2024/HS - ST

Ngày: 26 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Mạnh Hùng

Bà Trịnh Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hằng - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hương Giang, ông Trần Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/HSST ngày 09/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST - HS ngày 10/9/2024 đối với bị cáo:

Tạ Thế Mỹ L - sinh ngày 16/8/1979.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: phường S, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Tạ Vi Huy C và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị H và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2024 đến ngày 08/8/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng Biện pháp Bảo lãnh.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Cháu Hồ Ngọc H - sinh ngày 08/7/2016

+ *Người đại diện hợp pháp của cháu Hà:* Chị Lữ Thị C - sinh năm 1987 (mẹ đẻ) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Cháu Vũ Phúc Bảo T- sinh ngày 01/12/2013 (đã chết)

+ *Người đại diện hợp pháp của cháu Trâm:* Chị Hồ Thị N - sinh năm

1993 (mẹ đẻ) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: xã Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện tại: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lữ Trọng H1 - sinh ngày 13/7/1978 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Thanh A - sinh ngày 28/10/1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

*** Nguyên đơn dân sự:** Chị Trần Thị Yến C1 - sinh ngày 29/4/1966.

Địa chỉ: khu phố 4, thị xã L, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Bạch H2 - sinh ngày 22/8/1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã K, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn L1 - sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn S, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/4/2024, Tạ Thế Mỹ L ở phường S, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (có GPLX hạng FC) điều khiển xe ô tô BKS: 51C.331.31 kéo rơ mooc 51R - 077.84 chở hàng từ huyện Chợ Mới, tỉnh Tiền Giang theo Quốc lộ 1A để đến cửa khẩu Tân Thanh, tỉnh Lạng Sơn (theo hướng Nam - Bắc). Đến 16 giờ 30 phút ngày 22/4/2024, L điều khiển xe đến khu vực km 336 + 500 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Ninh Phúc, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; ở làn đường dành cho xe cơ giới giáp với giải phân cách cứng phía Đông Quốc lộ 1A, tốc độ từ 50 km/h đến 55 km/h (theo giám sát hành trình tốc độ của xe). L quan sát thấy phía trước chiều đi cách đầu xe của mình khoảng 25m có 01 chiếc xe ô tô con màu trắng đang dừng ở khoảng mở giải phân cách để đợi sang đường, xe ô tô BKS: 36A - 541.18 do anh Lữ Trọng H1 (ở xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển. Do chủ quan, L nghĩ khi nào đi lại gần xe ô tô BKS: 36A - 541.18 thì sẽ lách sang phải để vượt lên nên đã không giảm tốc độ của xe. Tuy nhiên, khi đầu xe ô tô của L điều khiển còn cách đuôi xe ô tô BKS: 36A - 541.18 khoảng 5m đến 7m thì ở phía bên phải cùng chiều có 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ mooc BKS: 63R - 011.32 do Hoàng Bạch H2 (ở xã K, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng

Ngãi) điều khiển song song với xe ô tô của L; làm L không thể lách sang phải để vượt xe ô tô BKS: 36A - 541.18. Do vậy L liền đạp phanh đánh lái sang phải để tránh xe ô tô BKS: 36A - 541.18 nhưng không kịp, phần đầu xe ô tô do L điều khiển đâm va với đuôi xe ô tô BKS: 36A - 541.18 và phía bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ moóc BKS: 63R- 011.32. Sau khi va chạm, xe ô tô BKS: 36A - 541.18 tiếp tục lao qua khoảng mở giải phân cách cứng đâm va vào cháu Vũ Phúc Bảo T (ở xã Q, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa) đang đứng ở khoảng mở giải phân cách cứng đợi dắt xe đạp sang đường cùng cháu Hồ Ngọc H (ở xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) làm hai cháu T và H ngã văng ra, cháu T đập trúng đầu xe phía bên phải của xe ô tô BKS: 36F - 003.03 do Nguyễn Văn L1 (ở thị trấn S, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển bên chiều đường Bắc - Nam đường, xe ô tô BKS: 36A - 541.18 tiếp tục đâm va vào xe ô tô BKS: 36F - 003.03.

Hậu quả: Cháu Vũ Phúc Bảo T và Hồ Ngọc H bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện; đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì cháu T chết. Các xe ô tô BKS: 36A - 541.18; xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32; xe ô tô BKS: 36F - 003.03; xe ô tô đầu kéo BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84 và xe đạp bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi tiến hành khám nghiệm được xác định là tại km 336 + 500 Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn Ninh Phúc, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Đường Quốc lộ 1A, là đường 2 chiều Nam - Bắc, có giải phân cách cứng phân chia chiều đường mỗi chiều đường rộng 9m50, gồm 2 làn xe cơ giới, mỗi làn rộng 3m50 và 01 làn xe thô sơ rộng 2m. Từ vạch giới hạn lòng đường phía Tây của chiều đường Nam - Bắc đo đến chân giải phân cách cứng được 50cm. Mặt đường nơi xảy ra vụ tai nạn tương đối bằng phẳng. Hiện trường có hướng Bắc đi thành phố Thanh Hóa, hướng Nam đi thị xã Nghi Sơn, phía Tây là khu vực đông dân cư, phía Đông hiện trường là khu vực cửa hàng xăng dầu Xuân Hà. Tại hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn có khoảng mở giải phân cách cứng rộng 27m.

Lấy mép phía Đông đường Quốc lộ 1A nơi xảy ra vụ tai nạn làm mép chuẩn thứ nhất.

Lấy mép phía Tây đường Quốc lộ 1A nơi xảy ra vụ tai nạn làm mép chuẩn thứ hai.

Lấy đầu mút phía Nam của khoảng mở giải phân cách nơi xảy ra vụ tai nạn làm điểm mốc.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều Nam - Bắc, thứ tự phương tiện, dấu vết được thể hiện như sau:

Số 1 là hệ thống vết tì trượt mặt đường liên tục dạng vết phanh kép, kích thước 3270cm x 55cm. Vết có chiều hướng Tây Nam - Đông Bắc. Đo từ điểm xuất phát của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 720cm, điểm kết thúc của vết tương ứng vị trí mặt lặn hàng lớp thứ 3 bên phải (tính từ trước về sau) của rơ moóc BKS: 51R - 007.84, cách mép chuẩn thứ nhất là 450 cm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su, từ điểm xuất phát của vết đo theo hướng Tây Bắc được 1550cm là vị trí điểm xuất phát hệ thống vết tì trượt mặt đường.

Số 2 là hệ thống vết tì trượt mặt đường liên tục dạng vết phanh kép, kích thước 1610 x 55cm. Vết có chiều hướng Tây Nam - Đông Bắc. Đo từ điểm xuất phát của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 810cm; điểm kết thúc của vết tương ứng vị trí mặt lặn hàng lớp thứ 3 bên trái (tính từ sau về trước) của rơ moóc BKS: 51R - 007.84, cách mép chuẩn thứ nhất 700cm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su. Từ điểm xuất phát của vết đo về hướng Bắc được 1150cm là vị trí điểm xuất phát vết cà trượt mặt đường.

Số 3 là xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 007.84 trong tư thế dừng đỗ, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Đo từ trục bánh sau cùng bên phải rơ moóc BKS: 51R - 007.84 vào mép chuẩn thứ nhất được 450cm; đo từ trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 51C - 331.31 vào mép chuẩn thứ nhất được 460cm. Từ trục bánh bên trái rơ moóc BKS: 51R - 007.84 theo hướng Tây Bắc được 500cm là vị trí trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 36A - 541.18.

Số 4 là vết cà trượt mặt đường liên tục, kích thước 65cm x 2cm. Vết có chiều hướng Nam - Bắc. Đo từ điểm xuất phát của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 740cm; đo từ điểm kết thúc của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 750cm. từ điểm kết thúc của vết đo theo hướng Bắc được 260cm là vị trí trục bánh sau bên trái rơ moóc BKS: 51R - 007.84; đo theo hướng Tây Bắc được 95cm là vị trí tâm vùng mảnh vỡ.

Số 5 là vùng mảnh vỡ bao gồm: Nhựa, kính trên diện tích 530cm x 200cm. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ vào mép chuẩn thứ nhất được 800cm.

Số 6 là xe ô tô BKS: 36A - 541.18 trong tư thế dừng đỗ trong khu vực khoảng mở giải phân cách, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Đo từ trục bánh trước bên trái của xe vào mép chuẩn thứ nhất được 800cm; đo từ trục bánh sau bên trái của xe vào mép chuẩn thứ nhất được 1000cm. Đo từ trục bánh sau bên phải của xe theo hướng Tây Bắc được 360cm là vị trí trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 36F - 003.03. Đo từ trục bánh sau bên phải của xe theo hướng Tây Bắc được 430cm là vị trí trục bánh trước xe đạp.

Số 7 là xe ô tô BKS: 36F - 003.03 trong tư thế dừng đỗ trên chiều đường Bắc - Nam của Quốc lộ 1A, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Đo từ trục

bánh trước bên phải của xe vào mép chuẩn thứ 2 được 500cm; đo từ trục bánh sau bên phải của xe vào mép chuẩn thứ 2 được 540cm. Từ trục bánh trước bên phải của xe đo theo hướng Nam được 80cm là vị trí trục bánh sau của xe đạp.

Số 8 là chiếc xe đạp màu hồng trong tư thế ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng bắc. Đo từ trục bánh trước của xe vào mép chuẩn thứ 2 được 490cm, đo từ trục bánh sau của xe vào mép chuẩn thứ hai được 490cm. Trên mặt đường, tương ứng vị trí giỏ đeo hàng trước, tay nắm bên trái có hệ thống vết cà trượt mặt đường theo chiều Bắc - Nam.

Số 9 là vùng mảnh nhựa vỡ trên diện 400cm x 50cm. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ vào mép chuẩn thứ nhất được 430cm. Từ tâm vùng mảnh vỡ đo theo hướng Bắc được 150 cm là vị trí trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 51C - 331.31.

Số 10 là hệ thống vết tỳ trượt mặt đường liên tục dạng vết phanh kép, kích thước 4800cm x 55cm. Vết có chiều hướng Nam - Bắc. Đo từ điểm xuất phát của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 240cm, đo từ điểm kết thúc của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 240cm. Từ điểm xuất phát của vết đo theo hướng Tây Bắc được 200cm là vị trí điểm xuất phát hệ thống tỳ trượt mặt đường (11). Từ điểm kết thúc của vết đo theo hướng Đông Bắc được 3500cm là vị trí trục bánh sau bên trái rơ mooc BKS: 63R - 011.32.

Số 11 là hệ thống vết tỳ trượt mặt đường liên tục dạng vết phanh kép, kích thước 3500cm x 55cm. Vết có hướng Nam - Bắc. Đo từ điểm xuất phát của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 440cm, đo từ điểm kết thúc của vết vào mép chuẩn thứ nhất được 420cm. Từ điểm xuất phát của vết đo theo hướng Tây Nam được 70cm là vị trí trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 51C - 331.31.

Số 12 là xe ô tô BKS: 63H - 019.57 kéo rơ mooc BKS: 63R - 011.32 trong tư thế dừng đỗ sát mép phía Đông của Quốc lộ 1A. Đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT Công an Huyện Quảng Xương đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định pháp y xác định nguyên nhân chết của cháu Vũ Phúc Bảo T.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số 1944/KLGĐTT - PC09 ngày 20/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thanh Hóa kết luận:

+ Các vết xây xước da, bầm tím tại vùng: mặt, vai, lưng, hông, mông, tứ chi.

+ Vết mổ đặt ống dẫn lưu đã được khâu kín chỉ tại đường rạch phải và đường rạch trái.

+ Gãy 1/3 giữa xương đùi trái.

+ Gãy 1/3 trên xương chày phải.

+ Tụ máu tổ chức dưới da cơ vùng ngực 2 bên, mặt sau xương ức, trung thất.

+ Khoang ngực hai bên ổ bụng có khoảng 1200ml máu không đông.

+ Hai phổi màu sắc nhợt nhạt, bầm dập, tụ máu diện rộng.

+ Dập vỡ lách.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Bản sao bệnh án ngoại khoa bệnh viện nhi Thanh Hóa của cháu Vũ Phúc Bảo T:

+ Rối loạn tri giác: Bệnh nhân hôn mê.

+ Hội chứng suy hô hấp: Dương tính.

+ CLVT lồng ngực: Hình ảnh đám mờ dạng đục dập nhu mô phổi rải rác hai bên, tập trung nhiều bên phải. Hình ảnh tràn khí màng phổi hai bên (nhiều hơn ở bên phải), nhu mô co về rốn phổi, nghi ngờ tràn khí trung thất. Sơ bộ thấy hình ảnh vỡ xương vai hai bên, gãy xương cung trước xương sườn số 1 bên phải.

+ CLVT sọ não: Hình ảnh cấu trúc tăng tỷ trọng dạng chảy máu nằm trong các rãnh cuộn não vị trí thái dương phải và cấu trúc tăng tỷ trọng vị trí đồi thị bên phải. Kèm hình ảnh phân biệt chất trắng và chất xám dạng phù não lan tỏa. Hình ảnh nghi ngờ cấu trúc tăng tỷ trọng dạng chảy máu vị trí sừng trán não thất bên phải, đường lệch giữa bên trái 7mm.

+ X Quang: Hình ảnh gãy thân xương đùi bên trái, gãy thân xương chày bên phải.

+ Chẩn đoán: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy xương nhiều vị trí- suy hô hấp độ 3.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Ngày 06/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu giám định dấu vết cơ học trên xe ô tô BKS: 36A - 541.18; xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ mooc BKS: 63R - 011.32; xe ô tô BKS: 36F - 003.03; xe ô tô đầu kéo BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84.

Tại bản kết luận giám định số 1860/KL - KTHS ngày 14/5/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Va chạm giữa xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 với xe ô tô BKS: 36A - 541.18.

+ Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước bên trái đầu xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 với mặt sau bên phải đuôi xe cách thành xe bên phải 85cm của xe ô tô BKS: 36A - 541.18.

+ Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 chuyển động ở phía sau, cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe ô tô BKS: 36A - 541.18.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm ở khu vực vị trí (4, 5) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn đường dành cho xe cơ giới của phần đường theo chiều từ thị xã Nghi Sơn đi thành phố Thanh Hóa và trong khu vực khoảng mở giải phân cách cứng.

- Va chạm giữa xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84 với xe ô tô BKS: 63H - 019.57 kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32.

+ Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài bên phải đầu xe, má ngoài lớp trước bên phải, lazăng tương ứng xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84 với mặt ngoài phần chắn bùn hàng lớp sau cùng bên trái, mặt trước ngoài bên trái thùng xe, mặt và má ngoài lớp ngoài hàng lớp thứ 2, thứ 3 (tính từ trước về sau) bên trái rơ moóc xe ô tô BKS: 63H - 019.57 kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32.

+ Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84 chuyển động cùng chiều, ở phía sau bên trái và có vận tốc lớn hơn so với xe ô tô BKS: 63H - 019.57 kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khu vực vùng mảnh vỡ (9), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn đường dành cho xe cơ giới của phần đường theo chiều từ thị xã Nghi Sơn đi thành phố Thanh Hóa.

- Va chạm giữa xe ô tô BKS 36A-541.18 với xe đạp:

+ Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài ốp bên phải hông xe ô tô BKS: 36A-541.18 có hướng từ phải sang trái, chệch ngược chiều so với xe đạp.

+ Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36A - 541.18 có hướng từ phải sang trái, chệch ngược chiều so với xe đạp.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khu vực vị trí (6) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trong khu vực khoảng mở giải phân cách cứng.

- Va chạm giữa xe ô tô BKS: 36A - 541.18 với xe ô tô BKS: 36F - 003.03.

+ Điểm va chạm đầu tiên: mặt sau ngoài bên phải đuôi xe ô tô BKS: 36A-541.18 với mặt trước bên trái đầu xe cách thành xe bên trái 103cm của xe ô tô BKS: 36F - 003.03.

+ Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36A - 541.18 chuyển động từ trái sang phải, chệch cùng chiều so với chuyển động của xe ô tô BKS: 36F - 003.03.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khu vực vị trí số (6,7), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn đường dành cho xe cơ giới của phần đường theo chiều từ thị xã Nghi Sơn đi thành phố Thanh Hóa và trong khu vực khoảng mở giải phân cách cứng.

Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe ô tô BKS: 36A - 541.18 với

cháu Vũ Phúc Bảo T và cháu Hồ Ngọc H.

Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe ô tô BKS: 36F - 003.03 với cháu Vũ Phúc Bảo T và cháu Hồ Ngọc H.

Không đủ cơ sở xác định tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Ngày 23/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương trưng cầu Trung tâm pháp y Thanh Hóa giám hóa pháp về chất ma túy có trong nước tiểu và nồng độ cồn có trong máu đối với anh Lữ Trọng H1, anh Hoàng Bạch H2, anh Phạm Thanh A và Tạ Thế Mỹ L.

- Tại bản kết luận giám định 1812/KL - KTTHS ngày 08/5/2024 của Phòng KTTHS Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Mẫu máu của anh Lữ Trọng H1, anh Hoàng Bạch H2, anh Phạm Thanh A và Tạ Thế Mỹ L gửi giám định không có cồn.

Không tìm thấy chất ma túy loại MDA, MDMA, Ketamin, Methamphetamine, Amphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của anh Lữ Trọng H1, anh Hoàng Bạch H2, anh Phạm Thanh A và Tạ Thế Mỹ L gửi đến giám định.

Xe ô tô BKS: 36A - 541.18; xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57 kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32; xe ô tô BKS: 36F - 003.03; xe ô tô đầu kéo BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84 và xe đạp, giấy tờ xe và tài liệu liên quan đến vụ tai nạn giao thông; sau khi tạm giữ để phục vụ công tác khám nghiệm thu thập dấu vết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu và người đại diện là phù hợp.

Đối với thương tích của cháu Hồ Ngọc H, do thương tích nhẹ nên cháu H và gia đình từ chối giám định tổn hại sức khỏe do vụ tai nạn giao thông gây ra nên không xác định được phần trăm thương tật do tai nạn giao thông gây ra với cháu H.

Đối với các thiệt hại về tài sản do vụ tai nạn giao thông gây ra, ngày 12/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương, định giá giá trị thiệt hại tài sản đối với xe ô tô BKS: 36A - 541.18; xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32; xe ô tô BKS: 36F - 003.03 và xe đạp.

Tại bản kết luận định giá số 17/KL - HĐĐGTS ngày 17/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương, kết luận:

- Phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ moóc BKS: 63R - 011.32, năm sản xuất 2024. Chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng, vật tư (chưa bao gồm thuế GTGT) là 18.430.000đ, xe mới đăng ký sử dụng tháng 3/2024 nên giá trị thiệt hại của xe trước khi xảy ra tai nạn còn

100%. Giá trị phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS: 63H - 019.57, kéo rơ moóc BKS: 63R- 011.32 là 18.430.000đ.

- Phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô BKS: 36A - 541.18, đăng ký lần đầu ngày 23/9/2020. Chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng, vật tư (chưa bao gồm thuế GTGT) là 200.830.000đ, xe đã qua sử dụng 4 năm nên giá trị thiệt hại của xe tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn còn 60%, giá trị còn lại sau khi trừ đi khấu hao sử dụng 4 năm là $200.830.000đ \times 60\% = 120.498.000đ$.

- Phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô BKS: 36F - 003.03, năm sản xuất 2019. Chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng, vật tư (chưa bao gồm thuế GTGT) là 22.630.000đ, xe đã qua sử dụng 05 năm nên giá trị thiệt hại của xe tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn còn 50%, giá trị còn lại sau khi trừ đi khấu hao sử dụng 5 năm là $22.630.000đ \times 50\% = 11.315.000đ$.

- Xe đạp màu hồng mua mới cuối năm 2022 với giá 1.500.000đ; giá trị tại thời điểm bị thiệt hại là 500.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 22/4/2024 tại km 336 + 500 Quốc lộ 1A thuộc thôn Phúc Thành, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương là 150.743.000đ (*Một trăm năm mươi triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng*).

Ngày 27/6/2024 cơ quan CSĐT yêu cầu định giá tài sản đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84. Tại kết luận số 18/KL - HDDGTS ngày 01/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương kết luận:

Phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84, sản xuất năm 2004, đăng ký lần đầu ngày 27/7/2020. Chi phí sửa chữa thay thế phụ tùng vật tư (chưa bao gồm thuế GTGT) là 80.767.500đ, thời gian tính khấu hao tối đa của phương tiện vận tải là 10 năm, thực tế xe vẫn đảm bảo đủ tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật để lưu thông, nên giá trị những thiệt hại của xe tính tại thời điểm trước khi xe xảy ra tai nạn được xác định còn 20% giá trị. Giá trị còn lại sau khi trừ khấu hao sử dụng là $80.767.500đ \times 20\% = 16.153.500đ$.

Về phần dân sự: Bị cáo Tạ Thế Mỹ L và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, toàn bộ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản cho gia đình bị hại cháu Vũ Phúc Bảo T là 310.000.000đ; bồi thường cho anh Lữ Trọng H1 số tiền 217.278.718đ; bồi thường cho anh Phạm Thanh A tổng số tiền 47.900.000đ; bồi thường cho anh Hoàng Bạch H2 tổng số tiền là 14.000.000đ; bồi thường cho cháu Hồ Ngọc H tổng số tiền 25.000.000đ. Các bị hại, đại diện gia đình bị hại và nguyên đơn dân sự không còn đề nghị gì về dân sự và đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này còn có hành vi của anh Nguyễn Văn L1 do đã bị tước giấy phép lái xe ô tô nên sau khi xảy ra vụ TNGT, L1 đã thông báo cho chủ xe ô tô BKS: 36F - 003.03 là anh Phạm Thanh A (ở xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa), Linh nói dối với anh A là GPLX hết hạn đang đi đổi. Nghe anh L1 nói vậy anh A đã đứng ra nhận thay anh A là người điều khiển xe ô tô BKS: 36F - 003.03, tại thời điểm xảy ra vụ TNGT và đến Cơ quan CSĐT để khai báo nội dung vụ tai nạn giao thông. Tuy nhiên sau khi nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 23/4/2024 anh Phạm Thanh A đã đến Cơ quan CSĐT để khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Nguyễn Văn L1 điều khiển xe ô tô BKS: 36F - 003.03 tham gia giao thông đi đúng phần đường, làn đường, phía trước chiều đi không có chướng ngại vật, khi xảy ra tai nạn va chạm giữa xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 với xe ô tô BKS: 36A - 541.18, bản thân L1 không biết trước. Việc cháu Vũ Phúc Bảo T bị ngã văng sang chiều đường Bắc - Nam đập trúng đầu xe phía bên phải của xe ô tô BKS: 36F - 003.03 do Nguyễn Văn L1 điều khiển (bên chiều đường Bắc - Nam) là sự kiện bất ngờ đối với L1; bản thân L1 không biết trước và không buộc phải biết trước, nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi thuộc về Tạ Thế Mỹ L, Nguyễn Văn L1 không phạm tội. Tuy nhiên việc L1 điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đang trong thời gian bị tước GPLX đã vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Đối với anh Phạm Thanh A, không phải là người điều khiển xe ô tô BKS: 36F - 003.03 tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông, nhưng đã nhận thay anh Nguyễn Văn L1 và đến trình báo tại Cơ quan điều tra là hành vi báo thông tin giả, không đúng sự thật đến cơ quan tổ chức có thẩm quyền, đã vi phạm điểm c, khoản 3 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ; Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nói trên của anh Phạm Thanh A là phù hợp.

Việc anh Phạm Thanh A giao xe ô tô BKS: 36F - 003.03 cho anh Nguyễn Văn L1 điều khiển trong thời gian anh L1 đang bị tước GPLX, có dấu hiệu của hành vi hành chính “*giao xe cơ giới cho người không đủ điều kiện để điều khiển tham gia giao thông*”, quy định tại khoản 10, Điều 8 Luật giao thông đường bộ; Đối với bị cáo Tạ Thế Mỹ L mua xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 từ năm 2020 nhưng đến nay chưa làm thủ tục đăng ký sang tên xe, hành vi này của Tạ Thế Mỹ L là vi phạm khoản 4, Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ - CP ngày 31 tháng 12 năm 2019 được sửa đổi bởi Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã chuyển các tài liệu liên quan của anh Phạm Thanh A, Nguyễn

Văn L1, Tạ Thế Mỹ L đến Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hóa để xác minh xử lý theo quy định.

Đối với anh Lữ Trọng H1 đang dừng xe ở điểm mở giải phân cách cứng bất xi nhan trái đợi sang đường chiều Bắc - Nam thì bị xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 do L điều khiển đi đến đâm va từ phía sau nên anh H1 không có lỗi.

Anh Hoàng Bạch H2 điều khiển xe ô tô BKS: 63H - 019.57 kéo rơ mooc BKS: 63R - 011.32 tham gia giao thông đúng chiều đường, phần đường nên không có lỗi.

Đối với cháu Vũ Phúc Bảo T, cháu Hồ Ngọc H tại thời điểm xảy ra TNGT đang dắt xe đạp dừng tại khoảng mở giải phân cách để đợi sang đường nên không có lỗi.

Quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi do Tạ Thế Mỹ L điều khiển xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 tham gia giao thông khi đến km 336 + 500 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Ninh Phúc, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương; do không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi đến khu vực khoảng mở giải phân cách cứng nên gây ra vụ tai nạn giao thông, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ; làm cháu Vũ Phúc Bảo Trâm chết, nguyên nhân chết do đa chấn thương; cháu Hồ Ngọc H bị thương nhẹ; gây thiệt hại về tài sản của anh Lữ Trọng H1, Hoàng Bạch H2, Phạm Thanh A và xe đạp của cháu Vũ Phúc Bảo T với tổng giá trị thiệt hại là 150.743.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT - VKSQX ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Tạ Thế Mỹ L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a,d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Tạ Thế Mỹ L; xử phạt bị cáo Tạ Thế Mỹ L từ 30 đến 33 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong. Đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại và nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì khác.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/4/2024 Tạ Thế Mỹ L điều khiển xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ mooc BKS: 51R - 077.84 tham gia giao thông đến đoạn km 336 + 500 QL1A thuộc địa phận thôn Ninh Phúc, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương (theo hướng Nam - Bắc); do không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm va vào xe ô tô BKS: 36A - 541.18 do anh Lữ Trọng H1 (ở xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) đang dừng ở khoảng mở giải phân cách chờ sang đường; làm xe ô tô BKS: 36A-541.18 văng qua khoảng mở giải phân cách cứng va chạm với cháu Vũ Phúc Bảo T (ở xã Q, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa) đang đứng cùng cháu Hồ Ngọc H (ở xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) ở khoảng mở giải phân cách cứng đợi dắt xe đạp sang đường. Hậu quả: Cháu Vũ Phúc Bảo T chết, nguyên nhân chết do đa chấn thương; cháu Hồ Ngọc H bị thương nhẹ; đồng thời gây thiệt hại về tài sản cho các xe liên quan với tổng giá trị thiệt hại là 150.743.000đ, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định

về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo:

Hiện nay tình trạng vi phạm luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Tạ Thế Mỹ L điều khiển xe ô tô BKS: 51C - 331.31 kéo rơ moóc BKS: 51R - 077.84 tham gia giao thông đến đoạn km 336 + 500 QL1A thuộc địa phận thôn Ninh Phúc, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương (theo hướng Nam - Bắc) đã thực hiện không đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ; không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước; không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm va vào xe ô tô BKS: 36A - 541.18 do anh Lữ Trọng H1 đang dừng ở khoảng mở giải phân cách chờ sang đường; làm xe ô tô BKS: 36A - 541.18 văng qua khoảng mở giải phân cách cứng va chạm với cháu Vũ Phúc Bảo T đang đứng cùng cháu Hồ Ngọc H ở khoảng mở giải phân cách cứng đợi dắt xe đạp sang đường.

Hậu quả: Cháu Vũ Phúc Bảo T chết, nguyên nhân chết do đa chấn thương; cháu Hồ Ngọc H bị thương nhẹ; thiệt hại về tài sản của người khác với tổng giá trị là 150.743.000đ.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và tính mạng, tài sản của người khác. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị hại và nguyên đơn dân sự. Đại diện hợp pháp của bị hại, gia đình bị hại và đại diện nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân

Tối cao cho bị cáo hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong. Đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại, nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thế Mỹ L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thế Mỹ L 30(*Ba mươi*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(*Năm*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường S, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong, nên HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Tạ Thế Mỹ L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Bị hại và Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy